

Bản án số: 86/2023/HS-PT
Ngày 08 - 11 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Thanh; Bà Lê Thị Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Võ Văn A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang (về sau viết tắt là bản án sơ thẩm).

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Văn A, sinh năm 1994; tại huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp 6, xã T, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn V và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Nguyễn Thị Thuỳ M và 02 người con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2023); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/9/2022 bị Công an huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xử phạt 10.000.000 đồng về hành vi tổ chức đánh bạc, theo quyết định số 75/QĐ-XPHC, chấp hành nộp tiền phạt xong ngày 22/9/2022 (không tính tiền sự do vi phạm sau ngày thực hiện hành vi phạm tội); bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Thế. Là Luật sư của Văn phòng luật sư Hồng Ngân, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang; có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Khoa: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Thuận Hưng, huyện Lng Mỹ, tỉnh Hậu Giang; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị N (có lý lịch như trên).

Ngoài ra vụ án còn có 01 bị cáo khác cũng là bị hại, nhưng đang tạm đình chỉ để chữa bệnh bắt buộc chưa xét xử.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 25/3/2022 bị cáo Võ Văn A (về sau viết tắt là bị cáo) cùng với Nguyễn Thị Thùy M (vợ A), Huỳnh Văn S, Nguyễn Thanh Ph, Dương Thị Ngọc L (vợ Ph) đang ngồi nhậu trước cửa quán giải khát Thùy My của vợ chồng bị cáo. Lúc này, bị hại Trần Văn Kh (về sau viết tắt là bị hại) đi xe ô tô loại 07 chỗ đậu ngoài lộ trước cửa quán rồi bước xuống xe trong tình trạng đã say rượu đi đến bàn mọi người đang nhậu. Lúc này anh rể của Kh là Nguyễn Trường X cũng vừa đi bộ đến. Kh đi lại chỗ bàn nhậu rồi nói “*mấy mày có biết tao là ai không? mấy mày tính khi để tao hả gì?*”, lặp đi lặp lại 02 đến 03 lần. Thấy vậy, S mới hỏi Kh “*phải con chú Tám không, xin rồi có ai nói gì đâu, phải con chú Tám không?*”. Kh không trả lời, S mới đưa ly bia mời Kh uống, Kh không uống mà cầm ly bia qua bên chỗ A ngồi đưa ly bia qua lại thì A kêu Kh về đi nhưng Kh không về mà nói “*Mày phải con thằng Vương không? cha mày còn chưa dám nói chuyện với tao nữa huống chi là mày*”, hai bên lời qua tiếng lại. Thấy hai bên lớn tiếng sợ xảy ra xô xát nên S ôm Kh từ phía sau kéo ra lộ xe, anh rể Kh cũng lòi ra kêu Kh đi về. Khi gần tới lộ Kh vùng vẫy dùng ly bia đang cầm trên tay đánh ngược về phía sau nhiều cái làm trúng vào mặt và đầu Sang làm chảy máu. Do bị đánh, S buông ra thì Kh nhào vô A nên A dùng tay chụp ly thủy tinh dùng uống bia trên bàn ném về phía Kh nhưng không trúng. Kh dạt ra sau đó tiếp tục lại nhào vô tấn công A, A lùi lại phía sau rồi dùng tay chụp lấy ly thủy tinh dùng uống bia trên bàn quơ trúng vào đầu Kh rồi bỏ chạy ra chỗ cây cau phía trước lộ. Lúc này, A sờ tay xuống bụng thì thấy lòi ruột ra nên A la lên “*nó đâm tôi rồi*” nhiều lần. Sau khi A bỏ chạy, Kh quay lại trên tay cầm con dao, đầu Kh lúc này đang chảy nhiều máu, thấy Ph đang đứng nên Kh cầm dao nhào vô tấn công Ph, Ph cầm cái ghế nhựa đỡ nên bị vấp té ngồi bệt xuống đất. Kh tiếp tục dùng dao đâm từ trên xuống Ph, Ph lấy ghế nhựa đỡ lại nên không trúng vào người mà chỉ bị thương ở ngón tay rồi bỏ chạy vào trong nhà A đóng cửa lại. Sau đó, Kh quay lại hướng A thấy A đang ôm bụng, Kh tiếp tục rượt A, A bỏ chạy một đoạn hướng về nhà của anh Tô Gia L, A được đưa đến Trung tâm y tế thị xã Long Mỹ cấp cứu. Do thương tích nặng, A được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hậu Giang để điều trị từ ngày 25/3/2022 đến ngày 01/4/2022 ra viện. Kh cầm dao đi vòng vòng tại hiện

trường và đập cửa nhà A để tìm Ph nhưng không thấy ai, một lúc sau người nhà đến và đưa Kh đến Trung tâm y tế thị xã Long Mỹ điều trị từ ngày 26/3/2022 đến ngày 28/3/2022 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 95/22/TgT ngày 29/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Hậu Giang, kết luận thương tích của Võ Văn A như sau (bút lục 57-58):

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định:

Đa vết phẫu thuật.

Vết thương hố chậu trái thủng đại tràng ngang.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ thương tích từng vết thương:

- Vết thương hố chậu trái gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 39% (ba mươi chín phần trăm).

- Vết mổ đường trắng giữa trên dưới rốn gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 03% (ba phần trăm).

- Vết dẫn lưu hố chậu phải gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 01% (một phần trăm).

2.2. Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 42% (bốn mươi hai phần trăm).

2.3. Vật gây ra vết thương:

Vết thương hố chậu trái do vật sắc nhọn gây nên.

Sau đó, đến ngày 23/11/2022 Trần Văn Kh làm đơn yêu cầu giám định thương tích và xử lý hành vi của Võ Văn A (bút lục 117).

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 227/22/TgT ngày 30/11/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Hậu Giang, kết luận thương tích của Trần Văn Kh như sau (bút lục 145-146):

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Đa vết sẹo phần mềm vùng đầu mặt.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ thương tích từng vết thương:

- Vết sẹo thái dương phải gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là 02% (Hai phần trăm).

- Hai vết sẹo trán:

+ Vết 1 gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 01% (Một phần trăm).

+ Vết 2 gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 03% (Ba phần trăm).

- Sẹo cung mày trái gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 03% (ba phần trăm).

- Sẹo tháp mũi gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 03% (ba phần trăm).

2.2. Tổng tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe hiện tại. Theo TT số 22/2019/TT-BYT là: 11% (mười một phần trăm).

2.3. Vật gây thương tích: Các vết sẹo vùng đầu mặt do vật tày có cạnh gây nên.

Vật chứng vụ án:

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh không rõ hình dạng.

- 01 (một) ghế nhựa, màu đỏ, đã bị gãy, vỡ.

- 01 (một) cái áo thun tay dài màu muối tiêu nhãn hiệu “TORYBURCH”; thân áo trước bên trái có hai vết rách bờ vết nham nhở, kích thước lần lượt (7,5 x 2,5)cm và (2,5 x 01)cm; mặt sau ống tay áo trái có một vết rách bờ vết nham nhở, kích thước (2,5 x 1,5)cm; trên thân và ống tay áo rải rác nhiều vết màu nâu đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Trần Văn Kh không yêu cầu bị cáo Võ Văn A bồi thường về trách nhiệm dân sự (bút lục 267). Tuy nhiên Võ Văn A đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ để bồi thường thiệt hại cho bị hại (bút lục 411).

Hành vi của Trần Văn Kh, đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang khởi tố, điều tra trong cùng vụ án về tội Giết người và bị cáo Võ Văn A là bị hại. Ngày 27/6/2023 Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ kết luận Trần Văn Kh hiện tại mắc bệnh lý tâm thần, nên đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự “Giết người”. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Trần Văn Kh.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Võ Văn A 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, bị cáo Võ Văn A kháng cáo xin hưởng án treo hoặc phạt tiền. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tại phiên tòa:

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo đúng về thẩm quyền, thời hạn theo quy định của pháp luật, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về giải quyết đề nghị vụ án: Bản án sơ thẩm căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo cho rằng hành vi dùng ly đánh bị hại là để phòng vệ là không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên xét bị cáo phạm tội là do lỗi của bị hại đến gây sự và đánh bị cáo trước. Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng nên cần ghi nhận là bị cáo đã thật sự ăn năn, hối cải để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Trình bày lời bào chữa: Bị cáo bị bị hại tấn công trước nên bị cáo chỉ phòng vệ, đề nghị xem xét cho bị cáo được phạt tiền để có điều kiện ở ngoài lao động khắc phục hậu quả.

Phát biểu bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã được làm rõ tại phiên tòa. Sự việc xảy ra là do lỗi của bị hại tấn công bị cáo trước. Bị cáo bị bị hại tấn công bằng dao gây thương tích 42% sức khỏe, nhưng chưa được bị hại bồi thường phần tiền nào là thiệt thòi lớn cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tiền để bị cáo có điều kiện khắc phục hậu quả.

Phát biểu đối đáp: Không ai phát biểu đối đáp.

Nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin được áp dụng hình phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về đơn kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có kháng cáo đúng

theo quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên chấp nhận xét đơn theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tư cách tham gia tố tụng của đại diện bị hại: Sau khi có kết luận giám định pháp y về tâm thần của cơ quan chuyên môn đối với Trần Văn Kh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang đã xác định bà Nguyễn Thị N (vợ của Trần Văn Kh) là người đại diện cho bị hại Trần Văn Kh tham gia tố tụng. Khi vụ án được chuyển về Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ để giải quyết theo thẩm quyền thì Viện kiểm sát và bản án sơ thẩm xác định bà N tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và cũng không xác định ai tham gia tố tụng với tư cách đại diện hợp pháp của bị hại Kh là vi phạm Bộ luật Tố tụng hình sự. Vi phạm này đã ảnh hưởng đến quyền lợi của bị hại Kh, đáng lẽ ra cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại từ đầu theo thủ tục chung. Tuy nhiên có mặt tại phiên toà phúc thẩm bà Nguyễn Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường tổng thiệt hại về sức khỏe cho bị hại Kh số tiền 30.000.000 đồng. Bị cáo A tại phiên toà đồng ý bồi thường và bà N đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cam kết không khiêu nạt gì về sau liên quan đến tư cách tham gia tố tụng của bà trong vụ án. Xét yêu cầu của bà N là tự nguyện, đồng ý bồi thường của bị cáo cũng là tự nguyện, không trái pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận điều chỉnh lại bà N ngoài tham gia vụ án với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như cấp sơ thẩm xác định, ở cấp phúc thẩm bà N tham gia với tư cách đại diện hợp pháp cho bị hại Trần Văn Kh.

[3]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận có thực hiện hành vi dùng ly sành (loại ly uống bia) đánh vào đầu bị hại Trần Văn Kh gây thương tích. Nhưng cho rằng bị cáo chỉ đánh Kh để phòng vệ, do lúc đó Kh đã dùng dao tấn công bị cáo trước. Hội đồng xét xử xét thấy: Thương tích của bị hại Trần Văn Kh là có thật, thương tích này theo giám định của cơ quan chuyên môn tỷ lệ là 11%. Bị cáo thừa nhận thương tích là do bị cáo dùng ly sành đánh gây ra. Lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Với hành vi đã thực hiện, bản án sơ cấp kết án bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Bị cáo cho rằng bị cáo chỉ phòng vệ sau khi bị bị hại Kh tấn công trước. Vấn đề này đã được Toà án nhân dân tỉnh Hậu Giang trả hồ để điều tra bổ sung 02 lần. Qua điều tra chứng minh bị cáo không xác định được bị hại dùng dao đâm bị cáo trước hay sau khi bị cáo dùng ly đánh vào đầu bị hại, thì bị hại mới đâm. Ngoài ra bị cáo cũng xác định không nhìn thấy bị hại có cầm dao hoặc hung khí nào khác trước khi lao vào đâm bị cáo để bị cáo phải phòng vệ. Mặt khác hiện

trường cho thấy bị cáo cũng còn nhiều lựa chọn khác để phòng vệ một cách an toàn. Ngược lại bị cáo cũng rất chủ động tấn công bị hại (sau khi ông Huỳnh Văn S buông tay bị hại ra, bị hại lao vào chưa tới bị cáo thì bị cáo đã ném ly bia về phía bị hại. Khi bị hại tiếp tục lao vào thì bị cáo không lùi lại mà chủ động dùng ly đập vào đầu bị hại). Thời điểm này về ý thức bị cáo chưa nhận thức được bị hại có dùng dao đâm bị cáo hay chưa, chỉ sau khi xô xát bị cáo chạy ra khỏi hiện trường mới phát hiện mình bị đâm chảy máu, lòi ruột thì mới biết mình bị bị hại đâm. Do đó, cáo trạng và bản án sơ thẩm căn cứ vào ý thức của bị cáo khi sự việc xảy ra xác định hành vi của bị cáo không phải phòng vệ mà chủ động tấn công để kết án bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

[5]. Xét kháng cáo xin áp dụng hình phạt tiền của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bản án sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính theo khoản 2 Điều 51; đồng thời áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử dưới mức khởi điểm của khung hình phạt truy tố 01 năm tù là tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra. Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 28.000.000 đồng (ngoài 2.000.000 đồng đã tự nguyện ở cấp sơ thẩm), mặc dù bị cáo cũng bị bị hại gây ra thương tích 42% và chưa được bị hại bồi thường, thể hiện thái độ thật sự ăn năn hối cải của bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên. Ngoài ra xét nguyên nhân sự việc xảy ra là do bị hại chủ động đến nhà của bị cáo gây sự. Khi được ông S can ngăn ôm kéo ra phía trước lộ, bị hại dùng ly đánh ông S để thoát ra và chủ động lao vào tấn công bị cáo, làm cho tinh thần bị cáo bị kích động dẫn đến bị cáo phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo, cấp phúc thẩm áp dụng cho bị cáo được hưởng và xem đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Bị cáo phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân cũng đang bị thương tích 42% do chính bị hại gây ra và bị cáo đang phải tiếp tục điều trị. Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly mà tạo điều kiện cho bị cáo ở ngoài để tiếp tục điều trị thương tích, nên chuyển hình phạt 01 năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo thành hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn là cải tạo không giam giữ.

[6]. Đối với việc khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành án: Xét thấy bị cáo cũng là bị hại trong vụ án giết người đang bị tạm đình chỉ do bị hại Trần Văn Kh thực hiện. Bị cáo A bị tổn hại đến sức khỏe 42%, hiện tại cũng chưa được bị hại Kh bồi thường phần tiền nào. Hoàn cảnh gia đình bị cáo A hiện tại kinh tế khó

khẩn (có xác nhận của chính quyền địa phương), nên miễn trừ thu nhập của bị cáo khi chấp hành án.

[7]. Với những nhận định như nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất với một phần đề nghị của Kiểm sát viên. Chấp nhận một phần bào chữa của luật sư cho bị cáo.

[8]. Về án phí: Bản án sơ thẩm buộc bị cáo chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm là không đúng. Trường hợp này bị cáo không phải chịu, do số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại bị cáo đã nộp trước khi xét xử tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ.

Ngoài ra tại phiên toà phúc thẩm bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại 28.000.000đ (hai mươi tám triệu đồng). Số tiền tự nguyện này là thoả thuận tại phiên toà và bị cáo chưa nộp nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Do đó, tổng số tiền án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Võ Văn A phải nộp trong vụ án này ở hai cấp sơ thẩm và phúc thẩm là 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo ngày 05 tháng 9 năm 2023 của bị cáo Võ Văn A. Sửa bản án sơ thẩm như sau:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn A phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 36; điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn A 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Võ Văn A cho Ủy ban nhân dân xã Thuận Hưng, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn trừ thu nhập cho bị cáo, do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận tự nguyện của bị cáo Võ Văn A bồi thường thiệt hại về sức khoẻ trị giá bằng tiền tổng cộng là 30.000.000đ (ba mươi

triệu đồng) cho bị hại Trần Văn Kh, do bà Nguyễn Thị N làm đại diện. Bị cáo A được khấu trừ số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002219 ngày 24/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang khi thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm f khoản 1 Điều 23; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Võ Văn A không phải chịu.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Văn A chịu 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, không bị điều chỉnh theo bản án này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 08/11/2023).

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.